

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2019/HS-ST

Ngày 29 - 11 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lữ Phúc Lệ

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28, 29 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/TLST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Chí T, sinh ngày 21/4/2000, tại huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú, chỗ ở: Ấp Rau Dừa C, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; T giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng Tr và bà Lữ Thanh Xuân; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/7/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp Lý Án, xã Hưng Mỹ, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Trọng Tr, sinh năm 1976 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Rau Dừa C, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 17/01/2019 Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA biển số kiểm soát 69E1-279.39 chở theo Liên Chí Tài sinh năm 2002 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng từ xã Hưng Mỹ, huyện C đến thành phố Cà Mau (xe do cha ruột của T là Nguyễn Trọng Tr mua lại của Lê Minh Chương vào ngày 10/01/2019, hiện chưa sang tên chủ sở hữu). Khi đến đoạn đường thuộc ấp Lý Ân, xã Hưng Mỹ, huyện C, T nhìn thấy có một xe ô tô khách Quách Long (loại xe 29 chỗ ngồi) biển số kiểm soát 69B-001.26 đang đậu cập bên lề phải cùng chiều với xe của T điều khiển. T điều khiển xe tránh sang trái để vượt qua xe ô tô khách Quách Long. Khi vừa qua khỏi đầu xe ô tô khách thì T liền đánh lái sang phải để đi tiếp, liền lúc này T phát hiện phía trước đầu xe ô tô khách, cách 01m75 có bà Nguyễn Hồng Th đang bước từ lề phải đi ra để qua đường, T liền đánh lái sang trái để tránh bà Th nhưng phần đầu xe bên phải của T điều khiển đụng vào người bà Th, làm cho bà Th văng ra một đoạn 9m10 về hướng Cà Mau, còn xe của T điều khiển thì chạy thêm một đoạn dài 27m40 rồi ngã cập lề lộ bên trái của hướng đi. Tai nạn xảy ra làm cho T và Tài bị thương nhẹ, bà Th bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy và bệnh viện Quân Y 7A thành phố Hồ Chí Minh để điều trị từ ngày 17/01/2019 đến 02/02/2019 với tổng chi phí điều trị là 63.546.000 (Bút lục số: 18, 163 - 164, 167 - 194).

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 21 giờ 40 phút ngày 17/01/2019 của Cảnh sát giao thông Công an huyện C và biên bản kiểm tra hiện trường lúc 10 giờ ngày 06/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, mặt lộ rộng 8m80. Chọn cột điện số 145 là điểm mốc chuẩn, chọn mép đường bên phải hướng Cà Mau - C làm mép đường chuẩn.

Từ vị Tr bà Th sau khi bị đụng (kí hiệu số 3) đo đến mép đường chuẩn là 07m80.

Xe ô tô khách biển số 69B-001.26 (kí hiệu A) có tâm bánh trước và sau bên phải nằm trên lề trái hướng Cà Mau - C, từ tâm bánh trước bên phải đo đến mép đường chuẩn là 07m, đầu xe quay về hướng Cà Mau, đuôi xe quay về hướng C.

Xe mô tô 69E1-279.39 (kí hiệu số 4) đầu xe quay về hướng C, đuôi xe quay về hướng Cà Mau; có tâm bánh trước đo ra mép đường chuẩn là 90cm, đo đến điểm mốc chuẩn là 15m30, đo đến vị Tr số (3) là 18m30. Từ tâm bánh sau ra mép đường chuẩn là 01m20, đo đến vị Tr số (3) là 19m50, đo đến cột mốc chuẩn là 17m30.

Vị Tr vùng đụng (kí hiệu số 2) đo đến vị Tr bà Th đứng đưa ông hút cho tài xế xe ô tô (kí hiệu số 1) là 01m75, đo đến cản xe phía trước bên trái xe 69B-001.26 là 02m65, đo đến mép đường chuẩn là 06m40, đo đến tâm bánh trước xe mô tô là 26m10, đo đến tâm bánh sau xe mô tô là 27m40, đo đến vị Tr bà Th sau khi bị đụng là 9m10 (Bút lục số: 33 - 34, 38 - 39).

* Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn lúc 09 giờ ngày 02/7/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thể hiện:

Xe mô tô 69E1-279.39: Đèn chiếu sáng bị bể và trầy xước kích thước 17cm x 13cm, ốp mũ của bánh xe trước bị trầy xước bị trầy kích thước 06cm x 1,5cm, bình bên phải bị trầy xước kích thước 37cm x 3,5cm, tay thắng bên phải bị trầy xước kích thước 04cm x 1,5cm, đèn xi nhai phía trước bên phải bị trầy xước kích thước 15cm x 4,5cm, chằng ba xe bị cong theo hướng phải sang trái một góc 20 độ, gác chân bên phải phía trước bị cong về phía sau một góc 25 độ, ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh bị trầy xước kích thước 44cm x 3,5cm (Bút lục số: 35 - 36, 41 - 42).

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 96/TgT ngày 18/4/2019 và Công văn số 55/CV-TTPY ngày 10/7/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Cà kết luận thương tích của bà Nguyễn Hồng Th:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo mờ vùng trán phải, kích thước 1cm x 0,5cm. Không xếp tỷ lệ %.
- 01 vết phẫu thuật đường trắng giữa trên rốn, kích thước 13cm x 0,5cm. Tỷ lệ 2%.
- 01 vết dẫn lưu vùng hông trái, kích thước 0,7cm x 0,7cm. Tỷ lệ 0,5%.
- 01 vết phẫu thuật mặt trước cổ tay trái, kích thước 5cm x 0,3cm. Tỷ lệ 1%.
- 01 vết sẹo 1/3 trên mặt trong cẳng chân phải, kích thước 5cm x 1cm. Tỷ lệ 3%.
- 01 vết phẫu thuật mặt trước từ gối phải đến 1/3 dưới cẳng chân phải, kích thước 24,5cm x 0,3cm. Tỷ lệ 3%.
- 01 vết sẹo phẫu thuật mắt cá trong chân phải, kích thước 7cm x 0,2cm. Tỷ lệ 1,5%.
- 01 vết sẹo gót chân phải, kích thước 3,5cm x 3cm. Tỷ lệ 1%.
- 02 vết sẹo xây xát da gối trái, kích thước 1: 1,5cm x 1cm. Tỷ lệ 0,5%; kích thước 2: 4cm x 3cm. Tỷ lệ 1%.
- 05 vết sẹo xây xát da bàn chân trái, kích thước 1: 0,7cm x 0,5cm. Tỷ lệ 0,5%; kích thước 2: 2cm x 1,7cm. Tỷ lệ 0,5%; kích thước 3: 1cm x 1cm. Tỷ lệ 0,5%; kích thước 4: 1cm x 0,3cm. Tỷ lệ 0,5%; kích thước 5: 1cm x 0,5cm. Tỷ lệ 0,5%.
- Dập vỡ lách đã phẫu thuật cắt lách. Tỷ lệ 30%.
- Gãy cung sau xương sườn VIII, IX, X bên trái. Tỷ lệ 6%.
- Vỡ xoang hàm trái. Tỷ lệ 11%.
- Dập thùy dưới hai phổi. Hiện tại còn xẹp đáy 2 phổi. Tỷ lệ 26%.
- Gãy cột sống cùng S1 bên phải. Tỷ lệ 5%.

- Gãy ngành mu và ngành ngò xương chậu bên trái có tạo cal. Tỷ lệ 15%.
- Gãy đầu dưới xương quay trái có tạo cal nẹp vis. Tỷ lệ 8%.
- Gãy 1/3 trên hai xương cẳng chân phải còn nẹp vis xương chày. Tỷ lệ 16%.
- Gãy hai mắt cá cổ chân phải còn xuyên đinh mắt cá trong. Tỷ lệ 10%.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế là 79,36%. Làm tròn số 79% (tính theo công thức cộng lùi).

Kết luận khác: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên (trừ các vết phẫu thuật) là 77,57%, làm tròn số 78% (tính theo công thức cộng lùi) (Bút lục số: 95 - 105, 111 - 112).

* Tại bản phân tích lỗi lúc 14 giờ 00 phút ngày 30/6/2019 của Công an huyện C xác định: Lỗi chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-279.39 không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông, đồng thời T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định. Vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 25/6/2016, có hiệu lực ngày 01/8/2016 và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (Bút lục số: 115 - 116).

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 23 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố Nguyễn Chí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T mức án từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại tổng số tiền là 115.046.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 17/01/2019 Nguyễn Chí T điều khiển xe mô tô hiệu YAMAHA biển số kiểm soát 69E1-279.39 chở theo Liên Chí Tài lưu thông trên tuyến Quốc lộ 1A theo hướng từ xã Hưng Mỹ, huyện C đến thành phố Cà Mau. Khi đến đoạn đường thuộc ấp Lý Ân, xã Hưng Mỹ, huyện C, do không chú ý quan sát nên T đã điều khiển xe đụng trúng người của bà Nguyễn Hồng Th đang đi bộ từ lề phải sang trái hướng đi của T, làm bà Th bị thương nặng với tỷ lệ 78%. Ngoài ra khi tham gia giao thông đường bộ Nguyễn Chí T không có giấy phép lái xe theo quy định. Hiện bà Th yêu cầu bị can bồi thường chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, mất thu nhập với số tiền 156.046.000 đồng, quá trình điều tra gia đình bị can đã bồi thường cho bà Th số tiền 41.000.000 đồng.

[3] Bị cáo điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông; không có giấy phép lái xe theo quy định nên đụng vào người khác gây ra tai nạn giao thông, vi phạm quy định tại điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 46/NĐ-CP ngày 26/5/2016; khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 có hiệu lực ngày 01/7/2019. Đây là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông cho chị Nguyễn Hồng Th thương tật 78%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Nguyễn Chí T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, tội phạm do bị cáo thực hiện với lỗi vô ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, đồng thời ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm mới tương

xứng tính chất mức độ hậu quả gây ra. Hội đồng xét xử có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, khai báo trung thực về hành vi phạm tội của mình và các tình tiết có liên quan đến vụ án; bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, nhận thức sâu sắc về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện; bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả bồi thường thiệt hại cho bên bị hại; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội là thương binh 4/4. Đồng thời trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại khi đi qua ngang đường không chú ý quan sát nên bị hại đã yêu cầu bãi nại cho bị cáo; gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn về kinh tế, không có nguồn thu nhập ổn định, bản thân bị cáo còn đi học phổ thông. Trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo chấp hành nghiêm sự quản lý của địa phương, bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Đối với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C về áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với bị hại. Quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bị cáo đã bồi thường cho phía gia đình bị hại số tiền 41.000.000 đồng. Hiện nay người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản về tổn thất tinh thần, chi phí đi lại, tiền mất thu nhập, tiền thuốc, thiệt hại về sức khỏe tổng cộng số tiền là 156.046.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 156.046.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Điều 590 Bộ luật dân sự quy định về thiệt hại do sức khỏe, tổn thất tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức bồi thường tối đa không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Tại phiên tòa bị cáo T đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, xét thấy đây là ý chí hoàn toàn tự nguyện của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận. Do đó, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tất cả các khoản tiền là 156.046.000 đồng. Bị cáo đã nộp 41.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả, được trừ bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 115.046.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số kiểm soát 69E1-279.39 do ông Nguyễn Trọng Tr đứng tên chủ sở hữu, khi T lấy xe tham gia giao thông thì ông Tr ông hay biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không truy cứu trách nhiệm hình sự và đã trả lại cho ông Tr là phù hợp.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu: Án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng; án phí dân dân sự sơ thẩm số tiền 5.752.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Chí T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Mỹ, huyện C, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải bồi thường cho Nguyễn Hồng Th số tiền là 156.046.000 đồng, trừ số tiền mà gia đình bị cáo đã khắc phục 41.000.000 đồng, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 115.046.000 (Một trăm mười lăm triệu không trăm bốn mươi sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoảng tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng; án phí dân dân sự sơ thẩm số tiền 5.752.000 đồng.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện C;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Minh Tính